

# TRÊN ĐÔI NẠNG GỖ

Captovan

*“Anh trở về trên đôi nạng gỗ, anh trở về dang dở đời em”.*

Cầm tờ giấy xuất viện, họ hẹn 6 tháng sau trở lại tái khám, Phi đu mình trên đôi nạng gỗ, chân cao chân thấp đến thăm người yêu trước khi về với mẹ già dưới quê ở Cần Thơ. Đứng trước cửa nhà người yêu trên đường Trần Quang Khải một lúc lâu, Phi ngập ngừng đưa tay toan gõ cửa thì nghe như có tiếng ai hát từ trong vọng ra:

-”Anh trở về..dang dở đời em”!

Phi còn nghe như có cả tiếng ê-cô dội lại:

—“Sao anh không đi luôn đi, cụt giò rồi còn trở về mà chi cho đời em thêm dở dang?”!

Tại Phi ù đi, không phân biệt được đó có phải là tiếng người con gái hát hay là những tiếng “o,o” trong lỗ tai từ khi bị sức ép của tiếng nổ do pháo binh địch 130 ly gây ra? Phi cúi xuống như để tránh ánh mắt từ trong nhà nhìn ra, bất chợt anh thấy ống quần chân trái lắc lư, anh cũng lắc lư cái đầu theo nhịp ống quần cho đồng điệu. Phi không gõ cửa nhà người yêu nữa, chàng cúi gằm mặt xuống, bước lui rồi đi xe ôm ra xa cảng miền Tây, lên xe về quê, nơi đó mẹ già đang mong tin con hằng ngày.

\*\*\*

Đó là câu chuyện tình buồn năm 1970 khi người lính trở thành TPB. Sau 35 năm, số phận những người TPB có thay đổi gì không? Dĩ nhiên là có, dưới chế độ XHCN thì khá... hơn, khá khốn nạn hơn. Ký giả người Nhật Yoshitaga Yushi ghi trong bài viết về: “Số phận của người TPB miền Nam Việt Nam” khi ông ta đi du lịch về miền Lục Tỉnh. Tôi xin trích lại bài viết của ký giả người Nhật:

\*

\* \*

– “Tôi, (Yushi) đã được một người trong tổ chức NGO hướng dẫn đến trung tâm trị liệu phục hồi cho người tàn tật ở Cần Thơ. Tại đây tôi được gặp ông Ngô Phi 73 tuổi, một thương phế binh của Việt Nam Cộng Hòa, khắp khễnh bước đi bằng đôi nạng gỗ đã quá cũ mòn mà ông ta sử dụng từ năm 1970 đến bây giờ.

Tôi cũng gặp một người thương phế binh khác là ông Nguyễn Công Hùng, 63 tuổi, cụt cả hai chân mà chẳng có một phương tiện nào khác để di chuyển ngoại trừ hai bàn tay, muốn đi phải dùng hai bàn tay chống để lết. Cả ông Phi và ông Hùng chẳng được một cơ quan nào của nhà nước giúp đỡ mà phải tự kiếm sống bằng những công việc như đan thúng, đan giỏ... Người nhân viên NGO này cho biết lý do tại sao tổ chức NGO của ông ta lại quyết định chọn con đường giúp đỡ những người thương binh miền Nam. Lý do Sài Gòn là nơi đầu tiên họ được đặt chân đến để hợp tác cho chương trình xóa đói giảm nghèo mà chính quyền Hà Nội kêu gọi. Sau khi đi thăm nhiều nơi tại miền Nam, phái đoàn của tổ chức NGO này ra Hà Nội để tiếp tục cuộc thăm viếng.

Tại Hà Nội và nhiều nơi khác ở miền Bắc, họ cũng được gặp nhiều thương binh bộ đội miền Bắc, có người ngồi xe lăn, có người thì đi bằng chân giả hay chống nạng. Người thương binh đã mất đi một phần thân thể của mình cho đất

nước thì chính phủ ít ra phải lo cho họ có những thứ đó để giảm bớt trở ngại trong cuộc sống hàng ngày là chuyện đương nhiên. Nhìn những thương binh miền Bắc, chúng tôi không khỏi ngậm ngùi cho hoàn cảnh của những thương binh miền Nam mà chúng tôi (NGO) đã gặp tại Sài Gòn, hay những vùng Lục Tỉnh, họ là những người đã bị bỏ rơi một cách tàn nhẫn. Đó là lý do chính để tổ chức NGO quyết định công việc giúp đỡ thương phế binh miền Nam.

Người nhân viên NGO cho biết là họ được nhà cầm quyền Hà Nội chấp thuận cho làm công việc giúp đỡ TPB miền Nam với điều kiện là phải đặt dưới sự quản lý của chính quyền địa phương.

NGO đã đến nhiều quốc gia làm việc thiện nguyện, nhưng chẳng có một quốc gia nào đặt ra điều kiện kỳ quái như thế, nhưng họ đành phải chấp nhận để mong sao giúp đỡ được những người cần được giúp đỡ. Nhóm NGO này còn kể cho tôi (Yushi) nghe rằng họ đã trao tặng các trung tâm trị liệu phục hồi cho người tàn tật nhiều xe lăn, chân giả, nạng gỗ và nhiều thứ khác.

Vì thấy mức độ tàn tật cụt hai chân quá nặng của ông Nguyễn Công Hùng cần đặc biệt phải giúp đỡ nên tổ chức NGO tặng riêng cho ông Hùng một chiếc xe lăn. Tặng xong, họ yên chí là từ đây ông Hùng không còn quá nhọc nhằn như trước mỗi khi muốn di chuyển vì đã có phương tiện.

Tháng sau họ trở lại gặp ông Hùng thì vẫn thấy ông ta lết đi bằng hai tay, hỏi xe lăn đâu thì ông Hùng trả lời rằng đã bị nhà cầm quyền địa phương tịch thu vì cơ quan cho xe không qua trung gian chính phủ, bắt phải đóng tiền phạt mới được nhận xe. Mà ông Hùng lấy đâu ra tiền để đóng phạt. Cuối cùng nhân viên NGO lại phải bỏ tiền túi đóng phạt để nhận xe lăn cho ông Hùng.

Nghe xong câu chuyện về ông Hùng nói trên, tôi không thể hiểu nổi một nhà cầm quyền cứ ra rả nói về quên đi quá

khứ mà lại có những hành động vô nhân đạo đối với những người đã thua cuộc cách nay 40 năm.

Rõ ràng là về mặt ý thức, chiến tranh Việt Nam chưa chấm dứt. Bởi vì nếu bảo rằng đây là hành động sai phạm có tính cách cá biệt của những quan chức chính quyền địa phương thì cũng đáng buồn cho Việt Nam vì tại đất nước này ngay đến người tàn tật, bần cùng cũng không tránh khỏi nạn bóc lột. Tôi rất hiểu vì sao sau 40 năm, người Việt Nam vẫn tiếp tục đấu tranh cho sự tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam.

\*  
\*   \*  
.

Trên đây là bài viết của Yushi, một ký giả người Nhật nói về chính sách “khoan hồng” của XHCN đối với TPB miền Nam là Hùng và Phi. Chúng tôi không lạ về chuyện “khoan hồng” của VC, có lạ chăng là làm sao mà Ngô Phi vẫn còn sống được nếu đúng hẳn là người nằm cùng một phòng với Nguyễn Kim Tiến và tôi trong bệnh viện Thủy Quân Lục Chiến (TQLC) Lê Hữu Xanh, Thị Nghè từ tháng 6-1969 đến 6-1970.

Tôi đem chuyện Ngô Phi kể cho Tiến đang nằm trên giường bệnh nghe, Tiến tin chắc người TPB mà ký giả Yoshitaga Yushi gặp tại Cần Thơ đúng là thằng bạn “Phi cụt giò” của chúng tôi. Ba thằng chúng tôi cùng bị thương khắp người như ba cái bị rách. Công thì thâm hơn vì bị cụt một giò trên đầu gối. Chúng tôi thường đùa với hẳn và cũng là để tự an ủi:

- “Mất một chân không sao, cái giống ấy vẫn còn là tốt rồi, sau này ráp chân gỗ vào thì ai mà biết mình là người chân thật hay chân giả”.

Có lẽ cảm cái cảnh một thằng bạn cụt chân, sau 35 năm vẫn đu mình trên đôi nạng gỗ cũ mèm, mà không có được một cái chân giả để đi đứng cho có vẻ oai phong của một

cựu quân nhân QLVNCH, nên khi tôi bắt tay từ già Tiên để đi “tham dự” chương trình văn nghệ do hội Bạn Người Cùi tổ chức, thì Tiên thều thào hỏi:

– “Thế còn chương trình văn nghệ giúp TPB ở VN đến đâu rồi?”

– “Đang chuẩn bị, mà cứ yên tâm ĐI”.

Tôi lại nói dối người sắp chết Nguyễn Kim Tiên một lần nữa và cố ý nhấn mạnh ở chữ “ĐI”, hàm ý cứ an tâm đi hay an tâm mà ra đi. Nó là cựu học sinh Trần Lục, là cựu đại đội trưởng TĐ3/TQLC, con chim đầu đàn trong mọi sinh hoạt của hội TQLC Nam CA, lúc nào cũng sẵn sàng móc túi ứng trước để thực hiện tập đặc san Sóng Thần TQLC rồi lượm bạc các sau, thiếu đủ không thành vấn đề. Mới đây hẳn bàn cùng lang Tây Phạm Vũ Bằng và tôi bàn bạc là làm sao tổ chức được một buổi văn nghệ để gây quỹ giúp thương phế binh tại quê nhà, TPB mọi quân binh chủng, ĐPQ & NQ, mọi thành phần vì chiến đấu chống Cộng mà nay trở thành thân tàn ma dại chớ không riêng cho TPB/TQLC. Chúng tôi đang chuẩn bị vận động thì bất ngờ hẳn ta bị “cúm” hành, rồi biến chứng sang ung thư phổi.

Tin bất ngờ như sét đánh ngang tai, Tiên không biết hút thuốc, vậy mà ung thư phổi ư! Bệnh đã tiến tới đỉnh cao và bị xuất viện, bác sĩ cho về nhà, không ki-mô ki-miếc gì nữa, cho tự do, muốn làm gì thì làm, nhanh thì 2 tuần, chậm là một tháng! Cái nó muốn làm thì không còn làm gì được nữa nên nó mới hỏi tôi, nay tôi gọi lại anh lang tây Phạm Vũ Bằng và các bạn cựu học sinh Trần Lục có nên dùng uy tín của mình trong giới y sĩ và giới truyền thông để vận động giúp nó không? Giúp thực hiện nguyện vọng của một thằng sắp chết mà còn nghĩ đến TPB còn sống tại quê nhà!

Chưa biết đến bao giờ nhưng giả tử như khi chương trình văn nghệ gây quỹ giúp TPB thực hiện được thì có lẽ nó đã Đi rồi! Nếu “chẳng may” nó còn đứng dậy được để tiếp tục

công việc thì đó là một phép lạ. Tôi mong như thế, tin như thế, tin chắc như thế vì cho đến giờ phút tôi viết những dòng này thì Nguyễn Kim Tiền đã vượt qua gấp đôi cái giới hạn tối đa là một tháng của BS bệnh viện ung thư phán.

Cái vui khôn tả là sức khỏe của nó ngày càng hồi phục tới độ lạ kỳ, tôi thăm khám:

– “Xin Thượng Đế khoan cất nó về, vì nó còn nợ TPB, ai cảm thấy không còn nợ nần gì với TPB thì xin ngài cất họ trước đi”.

Đúng lý ra vì vấn đề tế nhị tôi không nên nói về cá nhân Nguyễn Kim Tiền, nhất là nó đang bệnh, câu chuyện có vẻ lạc đề nhưng lại rất hữu ích cho những người có lòng với TPB và nhất là những người CÓ LÒNG TIN, xin tóm tắt như sau:

Khi hết giai đoạn chữa bằng hóa trị và phải dùng máy hút nước từ trong phổi ra mỗi ngày cả lít có màu vàng và hồng thì BS cho Tiền về nhà để “dưỡng bệnh” (!) và mọi kế hoạch hậu chiến, hậu sự đã xong. Linh Mục Luân được mời đến giúp nó xưng tội rước lễ lần cuối cùng. Khi xúc dầu cho người sắp ra đi, cha nói:

– “Tôi xúc dầu cho anh thêm sức mạnh, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”.

Và nó đã mạnh lại thật như lời cha Luân phán. Từ giai đoạn không ăn uống gì, một chút sữa ensure cũng ói, chỉ bôi một tí nước lọc cho khỏi khô môi thì Tiền đã tỉnh lại sau khi được xúc dầu và qua ngày hôm sau đã đòi uống, đòi ăn, bước sang tuần thứ 8 thì ăn bánh mì thịt, bánh dầy kẹp chả đúng “gu” Bắc Kỳ của nó. Hòa “đầu bạc” còn hỏi đùa thế... “nó” đã nhúc nhích được chút nào chưa thì Tiền toét miệng cười dễ ghét.

Tôi không đi vào chi tiết quyền năng chữa bệnh của Linh Mục Luân, vì ông luôn nhấn mạnh là ông chỉ cầu xin ơn trên dùm cho bệnh nhân, khỏi hay không là do LÒNG TIN

của mỗi người. Tôi cũng không nhắc đến địa chỉ của Cha và tên những bệnh nhân nan y đã được qua cơn hiểm nghèo như trường hợp Nguyễn Kim Tiền. Ngày cha Luân xúc đầu cho Tiền có mặt BÐQ CNN và Hòa “đầu bạc”, hai nhân chứng và cũng là hai người bạn học ngày xưa, nay hàng ngày hàng tuần săn sóc cho Tiền.

Tiền và tôi sống bên nhau trên 35 năm, tuy cùng là “con chiên”, nhưng chúng tôi không biết nhau có cùng tôn giáo, chỉ tới khi thập tử nhất sinh nó mới kêu Chúa và tôi mới kêu Cha để lo phần hồn cho nó. Đúng là lũ “vô đạo”, nhưng LÒNG TIN và CÓ LÒNG với TPB đã giúp nó đứng dậy... Xin quay trở lại để tài trên đôi nạng gỗ.

Hội trường nơi hội Bạn Người Cùi (BNC) tổ chức văn nghệ giúp người cùi không còn một chỗ trống, hình như mọi người tới đây để tham dự chương trình hát giúp người cùi chớ không phải đến để xem văn nghệ vì tôi gặp cả mấy ông già khó tính, hủ lậu không bao giờ thích chuyện ca hát. Tôi hỏi cụ ông Phạm Văn Cu:

– “Cụ hỏi xuân hay sao mà hôm nay cụ đi coi văn nghệ đây?”

– “Hỏi cái con khi, tao đi vì Người Cùi. Chú mày biết tao già rồi mà. Tao cảm thấy hạnh phúc khi được chính phủ nuôi, có SSI, có đi-keo đi-két đầy đủ nhưng nếu tao chia một chút cho người cùi thì hạnh phúc của tao tăng gấp đôi”.

– “Thế sao cụ không ủng hộ một tí cho quỹ TPB, những đệ tử của cụ?”

– “Có nghe ai nói gì đâu, chú mày kêu gọi tổ chức đi”.

Nghe ông cụ bảo tôi tổ chức đi mà giật mình, bèn ngó lên sân khấu, trên đó những danh ca mà thường thì một “sô” của họ đáng giá ngàn vàng, hay ít ra cũng “39 ngàn”, vậy mà trong chương trình hát cho người cùi này họ hát không biết mệt, vừa hát vừa ôm.. thùng đi xuống hỏi thăm khán thính giả. Những người đã mua vé tham dự vẫn hoan hỉ, hân hoan, hoan nghênh, hoan hô ủng hộ thêm vào cái

thùng của cô ca sĩ. Việc lượm bạc cắc này của cô cũng đạt số tiền khá! Đáng kể nhất là “Người Yêu Của Lính”, cô Ngọc M..cô hoạt động từ đầu tới cuối, hết công suất khiến trong tận đáy lòng, tôi nổi lên chút ghen tị, đã toan phát ngôn: “Bỏ lính rồi đi theo người C..hay sao đây?”. Nhưng chặn lại kịp trong cổ họng.

Theo ban tổ chức hội BNC, thì số thu được cho quỹ đã lên quá con số một trăm năm chục ngàn đô! Chưa hết, hội cho biết ân nhân vẫn tiếp tục gọi về và trung bình thu được ba trăm ngàn đô mỗi năm, như thế thì “quá đã”.

Xin quý ông đi qua, quý bà đi lại, dừng chân đôi phút cho tôi tường trình về hội Liên Trường cứu trợ TPB/VNCH. Hội Liên Trường là một hội rất đáng nể, có vai vế ở Nam CA, họ là cựu học sinh các trường trung học Trưng Vương, Chu Văn An, Lê Văn Duyệt, Trần Lục, Gia Long, Pétrus Ký, Nguyễn Bá Tòng, Võ Trường Toản, Nguyễn Trãi v.v.. nguồn cung cấp cho QL/VNCH những đại đội trưởng, tiểu đoàn, trung đoàn trưởng và dĩ nhiên trong thành phần TPB có rất nhiều đồng đội và thuộc cấp của họ nên họ vẫn tích cực gây quỹ giúp đỡ TPB và cô nhi quả phụ. Trong gần 4 năm qua hội đã giúp với tổng số tiền là 35,828 đô tức là vào khoảng gần 9 ngàn đô cho một năm (Việt Tide 202).

So sánh hai con số 3 trăm ngàn tức BA MƯƠI VẠN dành cho người cùi XHCN và 9 nghìn đô cho TPB/VNCH mà tôi thấy ngậm ngùi cho những “tên đui què mẽ sút”:

– “Thương phước binh chẳng là cái BA VẠN CHÍN NGHÌN gì cả”!

Nếu ai xem những hình ảnh do Mục Sư Bảo ghi lại trong những chuyến cứu trợ do ông chủ xưởng mới thấy TPB/VNCH đi bằng tay và lắc mông nhiều quá. Như ông Hùng mà ký giả Yushi gặp ở Cần Thơ, cái ông mà hội cứu trợ phi quốc gia NGO cho riêng ông một xe lăn thì bị nhà nước XHCN thu hồi!



Có thể trong một ngày rất gần lại có một đại nhạc hội gây quỹ cứu trợ cho các cháu ngoan “baác HỒ” đang bị đem bán trôn để nuôi miệng đảng viên đảng CSVN. Họ là những phụ nữ sinh ra và lớn lên dưới XHCN, đã bị tổng bí thư “Lông Đút” Mạnh đem bán làm nô lệ tình dục cho những tên đui què mẽ sứt bên Đài Loan. Các cháu này đang kêu cứu như cha chết (lời của cán bộ tiến sĩ VC Nguyễn Đăng Doanh)

Nhìn sự thành công của hội BNC và lòng nhiệt thành của khán giả đến tham dự mà buồn cho câu hỏi của Nguyễn Kim Tiên: “Thế chuyện của TPB đến đâu rồi?”

Ông nhạc sĩ nói với anh thương binh rằng:

“Ngày trở về, anh bước lê chống nạng cày bừa.. v.v..”

Đó chỉ là lý thuyết thôi, còn “ruộng” đâu nữa mà cày! Mà giả sử “Người Cày Có Ruộng” thì cũng không thể vừa chống nạng vừa cày được! Thương phế binh đã thiệt thòi, mà lại là TPB của QLVNCH sống dưới chế độ XHCN thì... hết nói, chả còn gì để bàn thêm nữa, cứ đọc lời ký giả Yoshigata Yushi ghi ở trên là đủ.

Đại đa số các anh TPB không “được” đi tù CS để có 3 năm làm vốn lặn lưng, mà cũng không còn đủ tứ chi, mắt mũi mồm miệng, tim gan phèo phổi nang tỳ phế thận lòng ruột bao tử, tái sách nạm gấu v.v.. thì lấy đâu mà đi với đứng, lấy đâu mà nghe với trông, ăn với nói, kêu với gào! Bẩm sinh ra các anh đâu phải như vậy? Các anh cũng hiền ngang hùng dũng đẹp giai như ai, cũng có người tình duyên đáng, nhí nhảnh, có vợ đẹp con khôn, vì danh dự và trách nhiệm, theo lệnh tòng quân “ra biên cương, ra nơi tiền tuyến” ngăn quân thù cho đồng bào và cho ai đó là... “tẩu vi thượng sách”! Phần thưởng cho các anh là “cái bị” bảo quốc huân chương kèm theo anh dũng bội tinh với “cây gậy”! (Đừng cho tôi là cố tình bôi bác huy chương, chỉ những anh mang huy chương “ăn giỗ” hay mang Bảo Quốc đi ăn nhà hàng mới là bôi bác huy chương).

Tôi không có ý đem so sánh sự đau khổ này với sự đau khổ khác xem cái nào tệ hơn cái nào, nhưng những người bị bệnh phong cùi là do tại Thiên, hiện tại họ là công dân của nước XHCN, còn anh em quân nhân QLVNCH trở thành TPB là vì chúng ta. Quân đội vì nhân dân mà chiến đấu vì đồng bào mà hy sinh, tướng tá là cấp chỉ huy, đồng bào mới là “thượng cấp tối cao” (TCTC) của TPB/VNCH. Cấp chỉ huy đã quên họ, không lẽ “TCTC” chỉ ưu ái với công dân của nước XHCN mà chán ngấy TPB/VNCH khi mà họ bị tội yêu quái CS đập ra ngoài lề xã hội!

Một vài “liệt lão” nói rằng hội BNC thành công vì Người Cùi họ sống tập trung còn TPB thì sống rải rác quá! Thoảng nghe qua có vẻ nhân nghĩa bà Tú Đẽ. Chắc liệt lão đã bay trước ngày 30-4-75 nên mới có lý lẽ “liệt nảo” như thế.

Thưa quý cụ, tại góc đường Trương Định và Nguyễn Du có Th/Úy Lê Văn Tâm BB không ...chân, đít bịt miếng cao su, ngồi sửa xe đạp. Bạn anh là thằng Quang ND ngồi xe lăn bán vé số. Thằng Ly TQLC cà thọc đạp xe bỏ mỗi rưỡi lậu. BÐQ Dũng chân thật chân giả đạp xích lô. Cứ mỗi chiều tàn, họ tụ về đây chia nhau điếu thuốc, miếng cơm, câu chuyện gia đình. Vậy mà thằng Khánh công an khu vực phường Lý Tự Trọng ( Nguyễn Du) đến kết tội các anh “tụ tập có âm mưu lật đổ chính quyền”! Làm như chính quyền của nó là cái lon sữa bò chứa nước tiểu của anh Tâm! Quý cụ bay trước 75 đâu biết cái thảm cảnh này mà đòi tập trung TPB vào để cứu trợ. Tội CS sợ TPB hơn ông cố nội nó, hở ra là nó “chặt”, ở đó mà sống tập trung! Ngây thơ bỏ mother.

### **CHÚNG TA PHẢI LÀM SAO?**

Người có lòng thì lại e ngại, sợ bị chỉ trích. Đừng sợ bị phá, bỏ cái thú đọc diễn văn hay làm chủ tọa đi mà sẵn tay áo lên ra lệnh hô: “xung Phong cho TPB” thì vạn người theo. Thuộc cấp sẽ không đứng sau lưng quý vị mà sẽ xung phong “có anh đi hàng đầu” như đã từng xung phong theo

lệnh ngày xưa ngày xưa.

Lòng nhân ái của cộng đồng người Việt hải ngoại rất cao, nhất là anh chị em trong giới văn nghệ sĩ, chỉ cần một lời kêu gọi, con có khóc mẹ mới cho bú. Nếu quý vị sợ không dám đứng ra tổ chức thì chỉ xin quý vị khóc lên một tiếng là chắc chắn anh chị em nghệ sĩ sẽ giúp ngay, đồng hương sẽ nhiệt liệt hưởng ứng, có phải thế không các ông anh bà chị ngành truyền thông? Chắc chắn là O.K, có phải thế không các anh chị văn nghệ sĩ.

Ước chi những anh chị xướng ngôn viên các đài phát thanh, mỗi người chỉ cần cho tập thể TPB 30 giây tiếng gọi trên làn sóng là quý hóa lắm rồi. Ước chi những nghệ sĩ ngày xưa từng thiết tha với lính nay đứng lên ca cho TPB nghe một vài bài: Anh không chết.., Trên đôi nạng gỗ.., Ngày trở về anh bước lên.., Anh về hòm gỗ cài hoa.. , Trên chiếc băng-ca? ., Sao anh không đi luôn đi, về làm chi cho dang dở đời em? ..Con ẽnh ương nó nằm trong cái nón sắt của anh bên bờ lau sậy này! Và cùng với TPB đồng ca bản: “Cờ bay.. ..cờ bay trên thành phố Sai Gòn vừa chiếm lại đêm qua bằng máu. ..”

Ngày xưa khi còn cầm súng, nghe ông nào đó nịnh rằng một ngòi viết, một ký giả, mạnh hơn một sư đoàn là tôi bực lắm, tôi cho là các bố sợ ký giả họ tổ tham những nên nâng bi họ, nay thì mới biết bao nhiêu sư đoàn cũng tan rồi, chỉ còn những cây viết chiến đấu và lời ca mới tiếp sức sống và chiến đấu cho TPB/VNCH.

Trong 40 năm qua, không có yểm trợ của đồng hương, TPB vẫn sống, nếu hải ngoại có góp lại thì cũng chỉ là thêm miếng đường vào chén nước muối cho dụ cái môi sứt. Không TPB nào có ước mơ được cựu đồng đội và thượng cấp nơi hải ngoại nuôi sống, và chúng ta cũng không có khả năng thực hiện điều đó, nhưng tinh thần là chính.

Mỗi năm ít ra cũng có một ngày gọi là vẫn nhớ đến các

anh, không có cao vọng gọi là “Ngày TPB”, nhưng hội Bạn Người Cùi họ mỗi năm tổ chức một lần thì tại sao tập thể cựu QN không làm được? Ngày xưa ngoài tiền tuyến họ chiến đấu bằng súng đạn, nay cuộc chiến đã khác nhưng họ vẫn là những chiến sĩ tiền tuyến chiến đấu bằng cái đầu, hậu phương hải ngoại chờ gì nữa? Hậu phương to lớn chỉ toàn những quan cùng “quách”, tối ngày họp với hành, bầu với bán, chủ nợ “tịch” kia mà không có binh ngoài tiền tuyến thì..! Một thương phế binh nói câu rất thực và khẳng khái:

– “Thiếu cái chân, cụt cái tay, nhưng còn cái đầu. Cùi rồi đầu có sợ lũ hải VC”.

Ở đây tôi muốn nói đến số phận chung của người thương binh miền Nam hiện nay vẫn còn bị bọn cầm quyền kỳ thị cho dù chiến tranh đã kết thúc. TPB/VNCH đang là nạn nhân của một xã hội bị phá sản mọi thứ, họ cần, rất cần sự giúp đỡ của mọi người trong chúng ta. Từ khi áp dụng chính sách “đổi mới”, nhà cầm quyền Hà Nội đã hé cửa cho một số hội đoàn thiện nguyện (NGO) nước ngoài vào Việt Nam làm công tác từ thiện, giúp đỡ những người đang ở trong hoàn cảnh khó khăn nên các hội thiện nguyện mọc lên như nấm, còn chúng ta, những cựu quân nhân được no đủ đời tỵ nạn thì làm được gì cho đồng đội thương tật đang ngặt ngoài ở quê nhà?

Một gói quà đóng góp với Hội HO trong mỗi một dịp tổ chức đại nhạc hội Cám Ởn Anh TPB.

## Captovan

*Phóng Sự*  
*Đêm Thương Tiếc Gây Zũy*

**TRÙNG TU NGHĨA TRANG**  
**QUÂN ĐỘI BIÊN HÒA CỦA QLVNCH**

**DO HỘI BDQ vùng HOA THỊNH ĐÓN tổ**  
**chức ngày 5/6/2016 tại VIRGINIA**

Mũ nâu Lan Phi

**Biệt động quân... Vì nước quên mình**

**Biệt động quân ... Vì dân quyết chiến**

Đó là hai câu khẩu quyết nằm lòng của tất cả những người lính mang trên cánh tay áo trái huy hiệu đầu Cọp và màu áo hoa rừng có mặt trên 4 vùng chiến thuật.

Và...có một điều tiên quyết nữa mà Biệt động quân ai cũng nằm lòng là: THÀ BỎ MẠNG CHỨ KHÔNG BỎ BẠN. tiến thì cùng tiếnthoái thì cùng thoái.

Khoảng thời gian quá dài 41 năm đau thương đã trôi qua, chúng tôi, những người chiến binh năm ấy, mặc dù ngày nay tóc đã bạc nhưng vẫn một lòng hướng về quê hương và suy tưởng về nơi yên nghỉ sau cùng của những đồng đội đã hy sinh trong cuộc chiến chống chủ nghĩa CS, bảo quốc an dân. Hình ảnh những năm mộ hoang tàn, sụp nátthôi thúc chúng tôi phải làm một điều gì đó cho dù sức lực những người chiến binh năm xưa đã bị bào mòn theo thời gian, cũng như mệnh người nổi trôi theo vận nước. Sau một thời gian dài âm thầm góp sức xây đắp được một số

mộ phần, cuối cùng, bầy cạp của rừng núi ngày xưa lại một lần nữa, không ngại ngại, dần thân, tiến bước trong công cuộc trùng tu Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hoà.

Sau khi vị Niên Trưởng chỉ huy cạp vùng hai chiến thuật ra lời, anh em nhà cạp vùng Hoa Thịnh Đôn “lên kế hoạch hành quân” mở màn “chiến dịch” cùng đồng bào trong vùng góp tay chung sức sửa sang lại mộ phần những người lính đã hy sinh cho lý tưởng tự do, hiến thân cho tổ quốc.

Chiến dịch được đặt tên “Đêm Thương Tiếc” đã được đồng bào vùng Hoa thịnh Đôn, Maryland và Virginia cũng như các chiến binh của Liên hội Cựu Chiến Sĩ trong vùng tích cực yểm trợ. Trong khán phòng gần 500 người tham dự, người ta nhận thấy có các vị tướng lãnh. Đô Đốc Lâm Nguơng Tánh, Thiếu Tướng Nguyễn Duy Hình và Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất.

Điểm son đáng ghi nhớ là khi nhận được phone anh em BĐQ vùng Hoa Thịnh đôn sẽ tổ chức đêm gây quỹ trùng tu NTQĐ/BH thì Tổng Hội Trưởng binh chủng Biệt

Động Quân, Niên Trưởng Nguyễn Minh Chánh đã bay từ Nam Cali về vùng Hoa Thịnh Đôn để “chia lửa” với anh em, thể hiện tinh thần Biệt động quân “Tiên thì cùng tiến”.

Con cạp già “mọi nơi mọi lúc” Trịnh Văn Chuyên từ Amarillo Texas xuống bãi đáp DC trước ngày N hai ngày. Cạp cô đơn Mẹo cùng cạp Bùi Dương quá giang các chiến hữu Connecticut về đúng Ngày N giờ G và trở về nơi xuất phát ngay trong đêm.

Con cạp “sẵn sàng chơi tới bến” Nguyễn Ngọc đã cùng hiền thê đạp đường từ North Carolina đến đúng ngày như đã hẹn trước.

Hậu duệ nhà Cạp Nguyễn Vũ Kinh Luân cũng từ Minnesota bay về, góp mặt cùng gia đình BĐQ Hoa Thịnh Đôn yểm trợ rất tích cực bất kể công tác khó khăn nào.

Một số chiến binh cũng đã đến từ Boston, Massachusset.

Trong nghi thức khai mạc trang nghiêm, các cháu hậu



Liên Luong

duệ trong y phục áo dài truyền thống màu nâu, khăn quàng vàng ba sọc đỏ đã cùng với quý phu nhân nhà cọp sát cánh với những chiến binh trong quân phục để làm lễ chào quốc kỳ Việt Mỹ và lễ mặc niệm. Quốc ca Hoa kỳ và quốc ca Việt Nam Cộng Hòa đã được cháu Hoàng Anh cất lên cùng với tất cả các quan khách có mặt tại hội trường.

Nói thì rất dễ mà làm thì rất khó. Công việc mà Hội BDQ vùng HTĐ thâm lặng thực hiện trong hai năm qua, có lúc đã phải tiếp nhận nhiều ý kiến đối nghịch. Tuy vậy, với tinh thần được huấn luyện từ LÒ LUYỆN THÉP, anh em nhà Cọp luôn vững vàng ý chí, đón nhận những ý kiến bất đồng, cùng nắm tay nhau vượt qua những thử thách để cuối cùng quyết định đứng riêng ra, thực hiện công tác trùng tu nghĩa trang chỉ vì nhận thấy đó là một hành động mang tính cách đạo lý.

Sau phần nghi thức khai mạc Anh Nguyễn Đình Sinh Hội Trưởng Hội BDQ vùng HTĐ và phụ cận bước lên chào mừng tất cả các vị Niên Trưởng Tướng lãnh và phu nhân, các hội đoàn trong vùng và nơi xa đã về tham dự. Anh gửi lời cảm ơn tất cả các quân dân cán chính của VNCH năm xưa đã có lòng, góp công, góp sức, cùng đến tham dự Đêm Thương Tiếc; cùng ngậm ngùi nhìn về Nghĩa trang Quân đội của chúng ta, quyết tâm trùng tu để những người lính chết cho quê hương được mồ yên mả đẹp.

Kế tiếp là phần phát biểu của Niên Trưởng Nguyễn Minh Chánh Tổng Hội Trưởng Tổng Hội BDQ hải ngoại. Ông nói lên ý nghĩa của việc trùng tu cũng như sự ủng hộ và tích cực yểm trợ anh em gia đình nhà Cọp vùng HTĐ trong công việcmuôn vàn khó khăn này.

Sau cùng, người anh cả BDQ/HTĐ, trong cương vị chủ nhà, Chuẩn Tướng Phạm Duy Tất chào đón quan khách, cảm ơn những chiến hữu, những hội đoàn và cá nhân đã cùng đến đây đêm nay để đốt nén hương lòng tưởng niệm những chiến sĩ đã vì tổ quốc hy sinh mạng sống của mình. Ông cũng không quên mời gọi những hội đoàn cũng như cộng đồng người Việt khắp nơi mở lòng lo cho tử sĩ như quý vị đã nhiều lần góp tay lo cho những thương binh VNCH hiện đang sống lay lắt tại quốc nội.

Buổi tô chức sôi động hẳn lên khi Huỳnh Trưởng Nguyễn Văn Hào (khóa 4/71 An Lộc), “nhà thiết kế” chương trình, trao micro lại cho Anh Nguyễn Văn Khanh. Đêm nay anh Khanh quả là một MC trứ danh. Với tài ăn nói lưu loát đã đưa tất cả quan khách hiện diện trở về một thời quá khứ oai hùng của người lính VNCH. Một trích đoạn của cuốn phim tài liệu do Anh Chu Linh thực hiện. Phim cho thấy hình ảnh Nghĩa Trang Quân Đội Biên Hòa khi xưa, nơi an nghỉ của 16,000 quân nhân VNCH và tình trạng hiện tại của nghĩa trang sau 41 năm hoang phế.

Khai mạc chương trình văn nghệ là bài hát “Triệu Con Tim”. Bài hát đã được các hậu duệ BDQ đồng ca. Các em nam trong màu áo hoa rừng, các em nữ trong áo dài nâu, khăn quàng vàng ba sọc đỏ. Đây là hình ảnh rõ nét nhất nói lên thái độ chính trị và hướng đi của các em. Đây cũng là một hình ảnh khó quên.

Tiếp đó là tiếng hát của hai ca sĩ Huỳnh Phi Tiễn và Hồng Diễm. Hai ca sĩ này đã trình diễn liên tiếp những bài hát gọi lại tình quân dân thắm thiết thời chinh chiến cũ. Các ca sĩ vừa hát vừa đi đến từng bàn để quyên góp tận tay quan



khách khiến cho cả hội trường rộn lên, ai cũng muốn bày tỏ chút ít tấm lòng hướng về nơi xa xăm của quê hương, bày tỏ lòng biết ơn các chiến sĩ đã hy sinh cho lý tưởng tự do.

Tên các vị mạnh thường quân ủng hộ lại được xướng lên trong tiếng vỗ tay nồng

nhật. Buổi gây quỹ được ghi nhận là thành công ngoài dự kiến của ban tổ chức.

Giữa chương trình văn nghệ, người điều khiển chương trình bất ngờ giới thiệu cô Destiny Nguyễn, một hậu duệ BÐQ/HTÐ. Trong vòng vẹn ba phút, cháu Destiny đã nói lên rất đầy đủ tấm lòng của những hậu duệ. Ý thức trách nhiệm và suy nghĩ rất chín chắn của các cháu khi khoát lên người bộ quân phục BÐQ.

Cũng xin ghi nhận nơi đây, các Niên Trưởng cố vấn của Hội BÐQ vùng HTÐ, các vị phu nhân của nhà cọp đã rất tích cực đóng góp để buổi gây quỹ được thành công tốt đẹp.

Đặc biệt là gia đình của Niên Trưởng Trần Ngọc Thu, gia đình Huỳnh Trưởng Nguyễn Văn Hào, gia đình Huỳnh Trưởng Nguyễn Đình Sinh đã tham gia hết sức tích cực, đem lại kết quả thật tốt đẹp cho buổi gây quỹ.

Tiệc vui nào rồi cũng có lúc phải tàn, những bàn tay nắm chặt hứa hẹn mùa sau sẽ đạt nhiều thành quả hơn hôm nay. Những lời chúc sức khỏe, chúc nhau vững tin vào công việc đầy tính chất tâm linh và đạo lý này.

Tiền đưa Niên Trưởng Tổng Hội Trưởng trở về Cali. Gia đình Cọp vùng HTÐ gửi trọn vẹn lòng biết ơn các cọp phương xa lặn lội về với anh em trong ngày tổ chức, và cũng gửi lời trân trọng cảm ơn tất cả các BÐQ trên toàn thế giới, trong nước cũng như hải ngoại, đã điện thoại, gửi email cùng góp ý trên Face book chúc mừng Đêm Thương Tiệc được thành công tốt đẹp.

Đạo lý là do ở tấm lòng biết ơn và đền ơn.

Hẹn gặp lại tất cả quý vị và mong rằng những hội đoàn, đoàn thể bạn cũng sẽ có những chương trình tương tự góp



tay sửa sang những mộ phần của chiến sĩ đã hy sinh mạng sống cho sự hiện hữu của chúng ta hôm nay.

Một chớp mắt đã bốn mươi năm lẻ  
nghĩa trang buồn lặng lẽ cuộc biển dâu  
hàng mộ xưa theo sương gió bạc màu  
hồn chiến sĩ cúi đầu nhìn quốc biển

Tôi người lính đã đi qua cuộc chiến  
nghe nặng lòng thương tiếc một cơ đồ  
Trung nghĩa đài thấp một nén hương đau  
hồn chiến sĩ cơ cầu mau tụ lại

Đã một thời vùng lưỡi gươm bắt bại  
đem hình hài đền đáp nợ non sông  
chí nam nhi đã trang trải tang bồng  
giờ nằm mộ hoang tàn buồn tủi

Hồn vẫn khóc kể từ ngày buông súng  
mấy nẻo về chờ một cuộc hóa thân...  
đốt lửa lên....rót chung rượu ân cần  
đắp lại mộ....nghĩa ân tình đồng đội

Kính chào đoàn kết  
Biệt động Quân / SÁT

**Mũ nâu Lan Phi**

(Thư ký Hội BDQ vùng Thủ đô HTĐ)



Nhà tôi tham gia sinh hoạt với hội BDQ/HTĐ cũng khá lâu, nhưng anh ấy chỉ đi một mình. Sau này, có duyên lành, tôi đã cùng anh đến tham dự để rồi hằng tháng, chúng tôi cùng đến chung vui với hội. Từ những lần gặp gỡ này, tôi có nhiều thiện cảm với anh chị em.

Mỗi lần họp mặt, ngoài những chuyện trò vui vẻ, các anh trong hội bàn về những công việc cần làm. Ai cũng hăng hái và sốt sắng. Việc làm này tiếp nối việc làm kia, BDQ/Hoa Thịnh đồn đã thành lập được một nhóm trẻ “thế hệ kế thừa BDQ” mà mọi người thường hay gọi một cách thân tình là HẬU DUỆ BDQ/DC. Các cháu rất dễ thương và đầy nhiệt huyết. Rất mong đây là những người có thể tiếp nối thực hiện những hoài bão mà cha anh còn bỏ lại dở dang.

Trong những lần họp mặt, các anh thường quan tâm nhiều đến đồng đội của mình còn lại nơi quê nhà. Tuy tuổi đời đã cao, nhận đồng lương hưu chẳng là bao, nhưng các anh vẫn cố gắng mỗi người một ít góp gió thành bão chia xẻ phần nào những khốn khó của chiến hữu. Nhìn những việc các anh làm, tôi rất cảm kích và xúc động. Trước đây, tôi vẫn thương mến và ngưỡng mộ những chiến sĩ của mình nên ngày nay, mỗi khi các anh mặc bộ đồ trận hoa rừng, tôi vẫn



thầy hạnh diện là vợ của một người lính VNCH.

Những khi nhìn các anh trong đồn trận hoa rừng, những kỷ niệm của thời chinh chiến lại hiện về sống động. Hình ảnh người lính phong sương trong đồn trận sánh bước bên cạnh những thiếu nữ, áo dài duyên dáng quả là hình ảnh khó quên của miền Nam tự do. Người yêu của lính chỉ có ít ngày hiếm hoi để được tay trong tay, được gần bên nhau để rồi người trai thời loạn lại ra đi, lai lao vào lửa đạn chống giữ quê nhà. Mỗi chia tay là một định mệnh. Có những người trở về nhưng cũng có người vĩnh viễn ra đi. Tôi muôn đời nhớ đến những chiến sĩ đã bỏ thân nơi chiến địa. Khi đất nước chưa rơi vào tay CSBV, cho dầu chiến tranh hung hiểm nhưng người dân được quân đội bảo vệ, được sống trong an lành, cơm no áo ấm, hạnh phúc vui vầy.

Nhớ đến những ngày cũ, tôi lại thao thức khắc khoải nghĩ về các anh thương binh VNCH. Từ khi chưa có tổ chức giúp đỡ thương binh, cô nhi, quả phụ của “bà tiên” Hạnh Nhơn, cá nhân tôi cũng đã giúp đỡ một số anh em thương binh bên nhà. Tuy không là bao nhưng cũng đủ làm lòng



tôi âm lại. Các anh đã hy sinh xương máu của mình để bảo vệ quê hương, công ơn này ai cũng phải khắc ghi, không riêng gì tôi.

Chính những kỷ niệm thời chinh chiến cũ đã thường đưa tâm hồn tôi về quê hương, về miền đất của cha ông đang bị CS giày xéo, về nơi đồng bào tôi đang phải chịu nhiều cực hình của địa ngục trần gian do cái đảng quái ác CS gây nên.

Giờ đây, viết những dòng chữ này, hình ảnh một quảng đời lao đao lại hiện lên.

Năm 1975, nước mất, nhà tan. Tất cả Tướng Lãnh, Sĩ Quan các cấp đều bị tập trung vào các trại tù. Khi các anh từ già vợ con ra đi, chị em chúng tôi cứ đinh ninh một tháng các anh sẽ về, nào ngờ họ giam giữ các biệt không có ngày ra.

Lần đầu tôi ra đất Bắc thăm chồng vào năm 1979, ngồi trên xe lửa tàu chợ với hai đứa con, tôi đã hoang mang lo lắng cực độ. Ba mẹ con gặp rất nhiều khó khăn trên đường ra đất Bắc. Người lạ lẫm, cảnh không quen. tất cả đều xa lạ. Rất may, tôi còn một số bà con họ hàng sống ở Hà Nội. Được những

người này diu dắt đường đi nước bước nên tạm an lòng. Sau vài ngày ở Hà Nội, tôi phải vào bộ nội vụ CS để xin giấy phép vào trại tập trung Ba Sao, Phủ Lý thăm chồng. Đường từ Hà Nội vào Phủ Lý rất gập ghềnh, hai bên đường cây cối um tùm, vắng vẻ, không một bóng người. Đoạn đường này đi rất vất vả. Tôi đi trong tâm trạng lo sợ những hung hiểm có thể xảy đến với ba mẹ con. Nhưng rồi tự nghĩ, có lo thì cũng vậy thôi. Một liều ba bảy cũng liều. Cuối cùng thì mẹ con tôi cũng đã đến được nơi mình muốn đến.

Từ xa, tôi thấy các anh chiến sĩ VNCH đang lao động khổ sai. Nhìn thấy các anh, trong lòng ngực tôi, tim tôi đánh liên hồi. Tôi đã cố gắng nhìn trong các anh để tìm chồng tôi. Nhưng tìm mãi cũng chẳng thấy bóng dáng chồng tôi. Nhìn thấy các anh thân hình tiêu tụy, tôi thật đau xót, nước mắt cứ thế mà tuôn rơi. Khóc thật nhiều, khóc như chưa bao giờ được khóc. Những nét oai phong hùng dũng ngày xưa đâu còn nữa, chỉ còn lại thân hình ốm yếu, già nua như những cái xác biết đi. Tôi thương các anh vô cùng. Các anh cũng nhìn tôi xem có phải là người thân của các anh không. Những ánh mắt nhìn nhau qua lại thật là tràn đầy đau thương hơn tụi. Vào trại tập trung Nam Hà, trình giấy tờ xong, phải đợi thêm 2 ngày mới được gọi vào thăm.

Sau 5 năm xa cách, rất hồi hộp để gặp chồng. Khi anh ra tới, tôi nhìn anh thật ngỡ ngàng và đau xót. Hình hài ngày trước đâu rồi, chỉ còn lại bộ xương gầy gò đen đui đầy cái xe cút kít ra để nhận những thứ tôi mang đến. Vợ chồng gặp nhau chỉ được 2 tiếng đồng hồ. Quá xúc động nên chẳng nói được gì. Thấm thoát đã hết giờ thăm, chúng tôi vội vã xếp các thứ thức ăn, vật dùng thường ngày vào xe để chia tay. Cả hai chúng tôi ngậm ngùi nhìn nhau không thốt nên lời. Tôi chỉ kịp dặn chồng: “vào trại nếu có anh nào thiếu thốn

thì anh giúp đỡ họ với nhé”. Đợi cho đến khi bóng chồng, cha đã khuất, mẹ con tôi lui thủ về nhà trọ chuẩn bị trở ra Hà Nội mua vé tàu xuôi Nam. Suốt cuộc hành trình về lại miền Nam, đầu óc tôi quay cuồng thương cảm. Chồng tôi và các chiến hữu của anh đã bị hành hạ cả thể xác lẫn tinh thần. CS tìm cách giết người lần hồi trong các trại tù tập trung. Bên ngoài nhà tù, vợ con của các anh cũng bị đày đọa không kém. Những buổi tối họp “tổ dân phố”, những tên CS con nít không tiếc lời mắng nhiếc chúng tôi. CS buột chúng tôi đi “thủy lợi”, đào kinh, đào hồ. Chúng dùng mọi cách đuổi chúng tôi ra khỏi thành phố. Chúng đẩy chúng tôi vào những vùng rừng núi heo hút mà chúng gọi là “vùng kinh tế mới”. Có nhiều người đã phải đưa tiền cho chúng để tránh khỏi tai ương đày đọa này. Ngay từ thời đó, tôi đã nhận biết người ta có thể “mua” những tên cán bộ CSBV bằng tiền của một cách dễ dàng.

Đến năm 1982, tôi nhận được thư chồng lén gửi ra từ trại tù. Anh cho biết CS đã chuyển anh vào miền Nam và giam anh tại trại tù Z30A ở Long Khánh. Tại đây, mỗi tháng các anh được “thăm nuôi” một lần. Tại đây, tôi đã tìm cách đem vàng cho tên trưởng trại để chuộc chồng tôi về. Vì rất sợ chồng tôi bị bắt lại nên hai tuần sau khi chồng tôi về nhà, chúng tôi âm thầm trốn đi vượt biên. Trong thời gian anh còn trong ngục tù ngoài đất Bắc, tôi đã gửi 5 đứa con lớn vượt biên thành công. Lần này, hai vợ chồng đi với ba đứa con, vì thời tiết xấu nên khi gần ra đến hải phận quốc tế thì bị bão. Thuyền bị trôi giạt vào Bến Tre. Và tất cả mọi người bị bắt. Mọi người phải chung tiền đưa cho CS để chúng thả chúng tôi về. Sau lần đó, vợ chồng tôi xé lẻ đi riêng. Anh và một cháu gái đi trước tôi một chuyến đến Malaysia. Sau đó tôi và hai cháu út cũng vượt biển đến Indonesia. Vợ chồng

lại xa nhau thêm một năm nữa mới đoàn tụ trên đất Mỹ.

Chuyến vượt biển thật là hãi hùng. Cái chết chỉ trong gang tấc. Chúng tôi đều biết thế nhưng bắt buộc phải ra đi. Những gia đình có chồng con đi tù “cải tạo”, lý lịch rất nặng nề. Vì tương lai các con, chúng chúng tôi phải rời bỏ quê hương thân yêu để đi tìm hai chữ “tự do”.

Đời tôi đã hai lần trốn chạy CS. Lần đầu vào năm 1954. Khi đó tôi mới bảy, tám tuổi theo mẹ di cư vào Nam. Lần đó tôi chẳng biết gì. Nhưng lần đi vượt biển sau này với các con, tôi thấu hiểu được giá trị hai chữ TỰ DO. Gia đình chúng tôi bỏ lại tất cả, ra đi với hai bàn tay trắng cùng 8 đứa con còn nhỏ.

Ở nước Mỹ, chúng tôi phải tìm cách thích nghi ngay với cuộc sống mới. Tìm công ăn việc làm, dù cực khổ thế nào cũng phải cố gắng vượt qua. Cố gắng dìu dắt con cái ăn học cho nên người để sau này trả ơn nước Mỹ đã rộng lượng giang tay cứu vớt mình.

Rồi mai đây, khi quê hương Việt Nam không còn bóng giặc cộng, toàn thể con cháu chúng ta đem hết tài năng về xây dựng lại xứ sở. Đó là nguyện vọng mà tôi thường ấp ủ bấy lâu nay.

**Minh Nguyệt.**

Virginia tháng 1 năm 2016.



# Lá Thư

## Gửi Mẹ



**Tùy Bút: Phạm Gia Đại**

Trong suốt cuộc đời thật hiếm khi tôi viết thư cho mẹ, có thể vì từ bé đến khi trưởng thành lúc nào tôi cũng ở bên mẹ, cho nên cần gì thì nói ngay với mẹ, không cần phải bút viết. Hôm nay cầm bút viết cho mẹ những dòng chữ này thì mẹ đã không còn trên cõi trần gian này nữa. Chỉ còn thiếu ba năm nữa thôi thì mẹ chúng tôi tròn một trăm tuổi, có thể vì vậy mà nhiều bạn bè thân hữu đã phân ưu là hồng tang.

Khi ba chúng tôi mất đi khi còn rất trẻ hơn nửa thế kỷ trước lúc tôi còn theo học Trung Học Đệ Nhất Cấp tại trường Trần Lục ở Tân Định, tôi đã rất thương ba nhất là khi nhìn băng tang đen đeo trên cánh tay suốt năm trên đường đến trường, nhưng khi mẹ mất thì niềm đau thương ấy lại tăng lên gấp bội phần. Có thể vì khi ba mất, gia đình từ triệu triệu phú ngoài Hải Phòng, khi di cư vào Nam, đã trở thành tay trắng, và vì mẹ đã ở vậy khi còn rất trẻ để tảo tần buôn bán nuôi một bầy con, nên tình thương anh em chúng tôi dành cho mẹ cũng nhiều hơn theo năm tháng.

Lễ Độc Lập Hoa Kỳ năm nay lại là ngày buồn nhất trong đời tôi vì người mẹ mà chúng tôi thương yêu nhất đã ra đi bất ngờ trong đêm. Sáng hôm đó khi tôi tỉnh dậy, nghe cô em gái gọi báo tin khóc nức nở trong phone, tôi vẫn không

tin là sự thật, bởi lẽ nhiều lần mẹ tôi đã thập tử nhất sinh trong những mùa đông vừa qua, là lúc người già dễ ra đi nhất, thì mẹ tôi lại bình phục. Trên đường lái xe từ San Diego về Quận Cam, cứ nghĩ đến từ nay sẽ không bao giờ còn nhìn thấy mẹ nữa, tôi không cầm được nước mắt và thấy như có điều gì thật phi lý mà mình chưa chấp nhận được. Chiều hôm ấy, nhân viên của nhà quán đem xe đến nhà để pick up mẹ, trong khi em út tôi đến văn phòng để làm thủ tục cho tang lễ, tôi đã lái xe đi theo xe chở mẹ tôi suốt quãng đường để mẹ không cô đơn vì đó là lần đầu tiên sau hơn hai chục năm sống với mẹ, cũng là lần đầu mẹ tôi đã ra khỏi nhà và đi một mình không có con cháu. Khi đến cổng vào khu nhà quán, hai nhân viên người Mỹ rất lịch sự xuống xe nói với tôi họ rất sorry vì xe họ vào khu vực riêng thì cổng sẽ đóng lại. Tôi nói với họ không sao họ cứ làm nhiệm vụ vì tôi muốn đứng bên ngoài một lát để mẹ biết lúc đó vẫn có một người con ở gần bên, khi mẹ lần đầu và cũng là lần cuối rời gia đình một mình, và rời căn nhà thân yêu mà mẹ muốn ở đó đến trăm tuổi. Bầu trời chiều hôm đó nắng chợt phai nhanh, vài cơn gió nhẹ thổi qua cái sân parking trống vắng chỉ có một chiếc xe của tôi là khách vãng lai đang đậu lại, nó cô đơn lạnh lẽo như sự trống vắng trong lòng tôi vậy. Thì thầm với mẹ vài câu để mẹ yên lòng, nhìn vào cái cổng gỗ màu nâu đen đã đóng lại tôi thẫn thờ lái xe về. Khi trở về nhà nhìn căn phòng mà mẹ tôi đã ở đó trong suốt gần một phần tư thế kỷ qua thật vắng lặng như hoang phế thì các em tôi đã òa lên khóc, và tôi cũng không ngăn được giòng nước mắt, vì từ nay tôi biết rằng tôi đã vĩnh viễn mất mẹ. Tôi cứ ngỡ rằng sau mười bảy năm trong lao tù cộng sản, sau khi Sài Gòn sụp đổ và nước đã mất nhà đã tan, nước mắt tôi đã khô héo, nhưng không phải vậy, và lần đầu trong đời từ khi trưởng thành, tôi đã khóc.

Tôi đã từng đến phân ưu, thăm viếng mẹ của những bạn mình đã thất lạc. Nhiều nhất là bạn hữu của các trường học Việt Nam Cộng Hòa ngày trước. Tôi đã thấy các bạn mình mắt ngấn lệ hay đeo kính đen vì đã khóc quá nhiều, lòng tôi vô cùng xúc động thương cảm với bạn mình, và tôi biết một ngày nào đó không xa sẽ xảy đến với tôi vì mẹ tôi đã quá già yếu, và sinh lão bệnh tử là con đường tất nhiên của Tạo Hóa mà ai cũng phải đi qua. Nhiều lần mẹ tôi đã vào bệnh viện nhưng lại qua khỏi, gia đình và nhất là cô em gái tôi đã chăm sóc mẹ rất kỹ trong mùa đông, nhưng lúc chúng tôi không ngờ nhất là lúc mẹ đã lặng lẽ ra đi khi trời vừa hừng sáng của một ngày giữa mùa hè. Trong lòng trống vắng, tôi tự dưng cảm thấy hình như mình chẳng còn một ham muốn gì trên cõi đời này nữa. Hình như tất cả những gì vật chất đã trở thành vô nghĩa, chỉ còn lại giá trị của tâm linh. Trong những ngày chuẩn bị cho lễ tang, nghĩ đến mẹ lúc nào cũng có con cái quây quần một bên, bây giờ đang nằm trong căn phòng lạnh lẽo một mình chờ xuống lòng đất, tim tôi quặn đau và thấy mình có lỗi vì chưa chăm sóc cho mẹ được nhiều hơn nữa khi mẹ còn sống. Mẹ ơi! Mẹ biết không? Chúng con rất thương mẹ, và đang và sẽ cầu nguyện cho mẹ được siêu thoát. Chúng con không có phép mầu nhiệm nào để cứu mẹ sống lại được thì chúng con sẽ luôn cầu nguyện cho mẹ được về cõi trên, không còn những đau yếu, không còn phải ngồi xe lăn nữa.

Mẹ tôi sinh quán tại Thanh Hóa, miền Bắc, nhưng sinh sống tại Hà Nội và Hải Phòng trước ngày hiệp định Genève chia cắt đất nước qua giòng sông Bến Hải. Cùng với ba chúng tôi, người chồng nhiều sáng kiến, mẹ tôi đã thành công với hãng sản xuất nước mắm Việt Hương nổi tiếng tại Hải Phòng trước năm 1954, và tiệm sản xuất quần áo trẻ em Thanh Hương tại Sài Gòn trước năm 1975. Đại gia

đình chúng tôi có được như ngày hôm nay cũng chính một phần không nhỏ nhờ bàn tay của mẹ đã đưa gia đình, thoát vùng lửa đạn do chiến tranh tàn khốc gây ra bởi quân phiệt Nhật Bản, thực dân Pháp và Việt Minh đội lốt cộng sản, để về được Hải Phòng an toàn lập nghiệp thành công, và sau đó di cư vào miền Nam lánh nạn cộng sản. Khi vào trong Nam, mẹ chúng tôi một tay tảo tần buôn bán nuôi chín người con, giữ cho gia đình đứng vững sau khi ba tôi mất, và nợ nần chồng chất. Sau khi miền Nam bị sụp đổ năm 1975, ba anh em chúng tôi phải vào tù tập trung của cộng sản - qua sự giúp đỡ tích cực của gia đình người anh và sau đó là gia đình em gái từ Mỹ, thì mẹ và các em gái em trai tôi đã chắt chiu từng đồng để gửi các thuốc men, vật dụng, thực phẩm, quần áo tiếp tế vào trong tù cho hai anh em chúng tôi trong suốt mười bảy năm, nhờ vậy mà chúng tôi đã sống sót trở về.

Chúng tôi thương yêu mẹ không phải chỉ vì tình thương bao la mẹ dành cho các con cái, vì sự hy sinh vô bờ bến, mà còn vì tấm lòng từ bi thương người mà mẹ đã gieo vào trong lòng chúng tôi để tiếp bước con đường của mẹ. Chúng tôi kính yêu mẹ vì tuy chân yếu tay mềm, mẹ đã bất chấp sợ hãi, với tinh thần bất khuất đã đứng lên chống lại bạo lực. Mẹ đã không đầu hàng trước cộng sản khi con cái đang ở trong trại tập trung và ở nhà bị đánh tư sản, bị các cán bộ tại địa phương áp bức trù dập, phân biệt đối xử, và khủng bố để tìm cách tước đoạt tài sản và căn nhà mà gia đình chúng tôi đang cư ngụ trên đường Trương Minh Giảng.

Nhớ tới nạn đói năm Ất Dậu 1945 tại miền Bắc, trên một triệu người dân, nhất là tại các thành phố làng mạc trong các tỉnh vừa lúa như Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, đã chết vì đói do quân Phiệt Nhật Bản bắt dân nhổ lúa trồng đay. Hàng ngày các xe bò chở xác người chết chất đống đi ngang qua nhà. Hàng ngày mẹ tôi và chị giúp việc,

người mà mẹ tôi đã cứu sống từ quê lên, nắm từng nắm cơm nhỏ đứng trước cửa nhà để đưa tận tay từng người một, nhờ vậy mẹ đã cứu được hàng trăm người qua khỏi kiếp nạn đói của dân tộc. Đó là một nghĩa cử to lớn, nhưng khi mẹ kể lại, mẹ khiêm tốn và bình thản nói rằng đó là việc mà mọi người cần phải làm khi cần thiết. Sau khi miền Nam lọt vào tay cộng sản miền Bắc, quê hương miền Nam rơi vào tăm tối, hàng trăm ngàn người dân lương thiện đã bị chết oan ức, hàng chục triệu người đã trở nên vô gia cư hay không còn cơm ăn áo mặc trong một xã hội được mệnh danh là Hòn Ngọc Viễn Đông, trước đây vẫn minh và sung túc nhất của Đông Nam Á. Hàng triệu người đã đi vào các trại gọi là “cải tạo” tập trung dựng lên như nắm trong nước. Khi gửi tiếp tế vào trong trại giam tù Nam ra Bắc cho anh em chúng tôi, bao giờ mẹ cũng dặn dò chúng tôi cần giúp đỡ các bạn tù không có gia đình đến thăm. Và chúng tôi đã làm đúng lời mẹ dạy.

Sau những năm tháng được sống trong Tự Do tại Hoa Kỳ, sức khỏe mẹ yếu dần vì tuổi tác. Trước đó bất kỳ cần đi đâu chúng tôi đều chở mẹ đi cho đến khi mẹ phải chống gậy và ngồi vào xe lăn thì tôi biết rằng ngày mà chúng tôi phải xa mẹ không còn xa nữa. Hình ảnh mà tôi nhớ mãi là mẹ ngồi trên xe lăn, lúc đó chưa bị lăn, nhìn con cháu nói rằng: “Cuộc đời của mẹ đã gặp rất nhiều người tốt bụng nhưng cũng có một số ít người đã lường gạt ba mẹ, và mẹ đã tha thứ cho họ, nhưng với cộng sản thì không bao giờ mẹ tha thứ vì chúng đã quá tàn ác. Mẹ không hiểu tại sao chúng độc ác như vậy mà ông Trời vẫn cho chúng sống sung sướng như vậy? Mẹ nhớ vùng quê Thanh Hóa, mẹ rất nhớ căn nhà rộng một mẫu tây như dinh thự trên đường Cầu Đất ở Hải Phòng, mẹ rất nhớ căn nhà đã sống gần hai thập niên trên con đường Trương Minh Giảng, nhưng mẹ chỉ trở về quê

hương khi nào quê mình không còn cộng sản. Mẹ ơi! Mẹ còn mong mỗi ngày nào cháu ngoại của mẹ, là con trai của con gái mẹ vẫn sẵn sóc mẹ từng ngày, khi ra trường bác sỹ, thì mẹ sẽ ôm cháu vào lòng, nhưng khi cháu tốt nghiệp cách đây hai năm thì mẹ đã lẫn không còn nhận ra cháu nữa. Mỗi lần cháu về thăm bà ngoại, cháu đã nắm tay ngoại rất lâu nhưng mà mẹ đâu còn biết gì nữa. Mẹ ơi! Niềm mơ ước sẽ trở về khi quê hương sạch bóng cộng sản cũng chính là niềm mơ ước của dân tộc Việt Nam, nhưng ngày đó chưa đến thì mẹ đã vội vàng ra đi. Vẫn biết cuộc đời con người có sinh ly và tử biệt nhưng tại sao Tạo Hóa không cho con người được niềm vui hạnh phúc và lấy đi các đau thương? Ngày hôm qua, con ra thăm mộ mẹ thấy đất còn tươi và các vòng hoa đắp trên mộ phần vẫn chưa khô héo nhưng con biết rằng từ nay tâm hồn con đã héo khô vì mất mẹ.

*Sáng nay thức dậy bàng hoàng*

*Mẹ đi thương nhớ vô vàn lòng con*

*Cha mất sớm Mẹ héo hon*

*Đường dài bao ngã Mẹ oằn hai vai*

*Tuổi xuân Mẹ để tàn phai*

*Dốc công nuôi dậy con mình thành nhân*

*Thay cha nghiêm khắc Mẹ răn*

*Nhưng lòng Mẹ mở nút ngàn thương yêu*

*Bên con chia sẻ sớm chiều*

*Một đời Mẹ đã sống vì đàn con*

*Nay Mẹ hiền đã không còn*

*Lòng con thương Mẹ biết ngày nào người*

*Mẹ ơi thôi hãy buông xuôi*

*Mọi điều trần thế an vui Niết Bàn*

*(Phượng Trần – Virginia)*

*Garden Grove, California*

*Tháng bảy hai không mười sáu*